

PHỤ LỤC V

(Kèm theo Công văn số: 225 /KTCTTL-KHKT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình)

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI QUẢNG BÌNH
MST: 3100123794

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 11 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

Năm báo cáo: 2019.

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

- Năm 2016:

+ Diện tích tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp: Thực hiện 30.061 ha/29.176 ha kế hoạch, tăng 885 ha, đạt 103% so với kế hoạch.

+ Doanh thu chủ yếu từ dịch vụ tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp: Thực hiện 27,903 tỷ đồng/26,825 tỷ đồng kế hoạch, tăng 1,078 tỷ đồng, đạt 104% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế: 1,647 tỷ đồng (Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh không vì mục đích lợi nhuận, lấy thu bù chi phần đầu giảm chi phí, tăng doanh thu, cho nên hàng năm đều có lợi nhuận nhưng không lớn).

+ Nộp ngân sách: 0,383 tỷ đồng, đạt 100% theo thực tế phát sinh.

- Năm 2017:

+ Diện tích tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp: Thực hiện 30.190 ha/29.717 ha kế hoạch, tăng 473 ha, đạt 102 % so với kế hoạch.

+ Doanh thu chủ yếu từ dịch vụ tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp: Thực hiện 27,740 tỷ đồng/27,341 tỷ đồng kế hoạch, tăng 0,399 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế: 2,111 tỷ đồng (Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh không vì mục đích lợi nhuận, lấy thu bù chi phần đầu giảm chi phí, tăng doanh thu, cho nên hàng năm đều có lợi nhuận nhưng không lớn).

+ Nộp ngân sách: 0,474 tỷ đồng, đạt 100% theo thực tế phát sinh.

- Năm 2018:

+ Diện tích tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp: Thực hiện 29.786 ha/29.744 ha kế hoạch, tăng 42 ha, đạt 100,14% so với kế hoạch.

+ Doanh thu chủ yếu từ dịch vụ tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp: Thực hiện 27,386 tỷ đồng/27,326 tỷ đồng kế hoạch, tăng 0,06 tỷ đồng, đạt 100,22% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế: 1,465 tỷ đồng (*Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh không vì mục đích lợi nhuận, lấy thu bù chi phần đầu giảm chi phí, tăng doanh thu, cho nên hàng năm đều có lợi nhuận nhưng không lớn*).

+ Nộp ngân sách: 0,485 tỷ đồng, đạt 100% theo thực tế phát sinh.

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Tình hình đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty không có, chỉ đầu tư sửa chữa một số hạng mục bị hư hỏng, xuống cấp trong các hệ thống công trình thủy lợi do Công ty quản lý và khai thác.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới,...): không.

d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

* Thuận lợi:

- Được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở NN&PTNT, Đảng khối doanh nghiệp và các sở, ngành liên quan, sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền địa phương các cấp và các đơn vị hưởng lợi.

- Có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và công nhân kỹ thuật vững về chuyên môn, có nhiều kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Cơ chế, chính sách, chế độ của Nhà nước quy định cho loại hình doanh nghiệp hoạt động công ích được ban hành ngày càng phù hợp, rõ ràng, tạo hành lang pháp lý cho doanh nghiệp hoạt động, phát huy được tính chủ động của doanh nghiệp.

* Khó khăn:

- Hệ thống các công trình thủy lợi nằm ngoài trời thường xuyên chịu tác động của thời tiết, con người, đặc biệt những năm gần đây các tỉnh miền trung nói chung và Quảng Bình chịu ảnh hưởng lớn do biến đổi khí hậu gây ra thời tiết cực đoan (như: hạn hán, lũ lụt hết sức nặng nề), làm thiệt hại rất lớn về người và của cải. Trong đó các công trình thủy lợi cũng bị thiệt hại lớn làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của đơn vị.

- Một số địa phương tiến hành thu hồi đất nông nghiệp để phát triển khu dân cư, xây dựng cơ sở hạ tầng nên diện tích tưới, tiêu của Công ty giảm.

- Một công trình thủy lợi đầu mối xây dựng đã quá lâu (từ những thập niên 60, 70 thế kỷ trước) chưa được sửa chữa, nâng cấp nên đã xuống cấp, kinh phí để duy tu sửa chữa không đảm bảo, làm giảm năng lực phục vụ của công trình.

- Phần lớn các hệ thống công trình thủy lợi chưa được đầu tư hoàn chỉnh từ đầu mối về đến kênh nội đồng. Vì vậy, hệ thống kênh mương nội đồng của một số địa phương đầu tư còn rất hạn chế, việc sửa chữa, nạo vét chưa được quan tâm, một số đơn vị dùng nước không thành lập các tổ thủy nông nhận và dẫn nước tưới từ công đầu kênh đến mặt ruộng. Đây là nguyên nhân chính gây tổn thất nước và mức dùng nước còn cao.

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định hiện nay còn thấp, nên kinh phí cấp hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không đảm bảo cho các hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý khai thác và bảo trì cơ sở hạ tầng công trình thủy lợi, nhất là kinh phí lập quy trình vận hành, bản đồ ngập lụt vùng hạ du, tự động hóa các thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn,... theo quy định của Luật Thủy lợi chưa thực hiện hoàn chỉnh.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...): không.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm: 2016	Thực hiện năm: 2017	Thực hiện năm: 2018	Thực hiện năm: 2019
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
	Dịch vụ tưới, tiêu (Dịch vụ công ích)	Ha	30.061	30.190	29.786	28.774
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	29,442	29,670	29,209	30,649
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,647	2,111	1,465	1,263
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	0,383	0,474	0,485	0,177
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	7,150	8,800	2,750	7,963
a)	- Nguồn ngân sách	“	7,150	8,800	2,750	7,963
b)	- Vốn vay	“				
c)	- Vốn khác	“				
7	Tổng lao động	Người	219	223	220	215
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15,060	14,907	15,490	17,318
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,284	0,893	1,020	1,031
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	13,776	14,014	14,470	16,287

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con: không

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình trân trọng báo cáo./. *Nguyễn Văn Sơn*

Nơi nhận:

- Cục PTĐN - Bộ KH&ĐT;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Ban Giám đốc, KSV Công ty;
- Trang tin điện tử nội bộ Công ty;
- Lưu: VT, KH-KT.

GIÁM ĐỐC *Nguyễn Văn Sơn*



Trần Hồng Quảng